

Số: 119/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy định tạm thời về trình tự, thủ tục tổ chức
thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư ở
các dự án đầu tư có 100% vốn nước ngoài trên địa bàn
thành phố Hồ Chí Minh.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Luật đất đai năm 1993 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đất đai năm 1998 và năm 2001 ;
- Căn cứ Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và Thông tư số 145/1998/TT-BCT ngày 04 tháng 11 năm 1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 1998 của Chính phủ ;
- Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố tại Công văn số 1487/TC-BVG ngày 26 tháng 3 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về trình tự, thủ tục tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư ở các dự án đầu tư có 100% vốn nước ngoài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh .

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2004.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Thủ tướng Chính phủ
- Bộ Tài chính
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND. TP
- TTUB : CT, các PCT
- VPHĐ-UB : các PVP
- Các Tổ NCTH
- Lưu (ĐB/C)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thiện Nhân

QUY ĐỊNH TẠM THỜI
Về trình tự, thủ tục thực hiện công tác bồi thường,
hỗ trợ thiệt hại và tái định cư ở các dự án đầu tư
có 100% vốn nước ngoài trên địa bàn
thành phố Hồ Chí Minh.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 119 /2004/QĐ-UB
ngày 28 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Cơ sở pháp lý để tiến hành bồi thường, giải phóng mặt bằng :

1. Trình tự, thủ tục thu hồi đất và cho thuê đất đối với các dự án đầu tư có 100% vốn nước ngoài được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

2. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư có 100% vốn nước ngoài được triển khai khi đã có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Các dự án mang tính cấp thiết cần sớm giải phóng mặt bằng để thực hiện, nếu được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận từng trường hợp, thì được thành lập Hội đồng bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng của dự án và tiến hành bồi thường, giải tỏa trước khi có quyết định thu hồi và cho thuê đất.

Điều 2. Chính sách bồi thường, hỗ trợ thiệt hại :

Việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư cho người bị thu hồi đất được thực hiện theo chính sách hiện hành của Nhà nước và quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG II
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾN HÀNH BỒI THƯỜNG
GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG.

Điều 3. Hội đồng bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng của dự án (gọi tắt là Hội đồng bồi thường của dự án).

1. Hội đồng bồi thường của dự án được thành lập ở cấp quận-huyện cho từng dự án và hoạt động cho đến khi hoàn tất công tác bồi thường, tái định cư,

giải phóng mặt bằng và giao đất cho chủ dự án thi công, kể cả việc tham gia giải quyết tồn tại, khiếu nại, tố cáo trong quá trình bồi thường, tái định cư.

2. Thành phần Hội đồng bồi thường của dự án :

- Chủ tịch Hội đồng : Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện ;
- Phó Chủ tịch Hội đồng : Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng của quận-huyện ;
- Ủy viên thường trực : Trưởng Phòng Tài chính-kế hoạch quận-huyện ;
- Các Ủy viên :
 - + Trưởng phòng Quản lý đô thị ;
 - + Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp quận-huyện ;
 - + Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi có dự án ;
 - + Đại diện những người bị thu hồi đất.
- Tùy theo từng dự án cụ thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện bổ sung thêm một số đại diện khác làm thành viên cho phù hợp.

3. Về thủ tục thành lập Hội đồng bồi thường của dự án :

Căn cứ quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện thành lập Hội đồng bồi thường của dự án ; xác định và công bố danh sách các hộ dân cư, cơ quan đơn vị, tổ chức và các vật kiến trúc khác phải điều chỉnh, di chuyển (nằm trong phạm vi thu hồi đất) và tổ chức thực hiện công tác bồi thường, tái định cư, giải phóng mặt bằng theo trình tự quy định.

4. Trong một số trường hợp, tùy theo quy mô, tính chất của dự án , Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung thành viên Hội đồng là đại diện các sở-ngành chức năng có liên quan của thành phố.

5. Hội đồng bồi thường của dự án và Ủy ban nhân dân quận-huyện tổ chức điều tra hiện trạng và chịu trách nhiệm về số liệu điều tra hiện trạng và mức dự toán chi phí bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án. Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cho từng dự án sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại, tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Hội đồng bồi thường của dự án sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân quận-huyện và được hưởng chi phí phục vụ công tác bồi thường, giải

phóng mặt bằng không quá hai phần trăm (02%) tính trên chi phí bồi thường, hỗ trợ thiệt hại của dự án và không thấp hơn năm triệu (5.000.000) đồng cho một dự án, kể cả chi phí đo vẽ hiện trạng, lập hồ sơ bồi thường, để tổ chức thực hiện công tác bồi thường, tái định cư.

Điều 4. Việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại, tái định cư của dự án :

1. Sau khi hoàn tất công tác điều tra hiện trạng, căn cứ chính sách bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư ở các dự án đầu tư đang áp dụng trên cùng địa bàn trong cùng thời điểm đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại, Hội đồng bồi thường của dự án áp giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại, lập dự toán chi phí bồi thường hỗ trợ, tái định cư của dự án (bao gồm cả chi phí phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng) hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án, báo cáo Hội đồng thẩm định đền bù, giải phóng mặt bằng thành phố thẩm định để làm cơ sở cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để thực hiện.

2. Chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư của dự án (kể cả chi phí phục vụ công tác bồi thường của dự án) theo phương án bồi thường của dự án được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Về phương thức thanh toán chi phí bồi thường của dự án :

- Chủ đầu tư chuyển trả một lần theo mức dự toán ghi trong phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc sẽ chi tạm ứng gói đầu theo kế hoạch đền bù, giải phóng mặt bằng và thanh quyết toán theo tiến độ thực tế chi trả bồi thường của dự án.

- Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận-huyện (hoặc Phòng Tài chính-Kế hoạch quận-huyện nếu quận-huyện chưa lập Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng) là đầu mối tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí bồi thường của dự án theo quy định.

3. Thời gian lập và hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án ở cấp quận-huyện không quá 60 ngày làm việc (trong đó, thời gian xây dựng chính sách giá bồi thường hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án không quá 10 ngày làm việc).

4. Hội đồng thẩm định đền bù, giải phóng mặt bằng thành phố tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án trong thời gian không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phương án do Hội đồng bồi thường của dự án gửi đến :

- Sau khi có ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định đền bù, giải phóng mặt bằng thành phố, Hội đồng bồi thường của dự án chịu trách nhiệm hoàn chỉnh lại phương án bồi thường hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Trường hợp còn có ý kiến khác nhau về nội dung của phương án bồi thường giữa Hội đồng bồi thường của dự án và Hội đồng thẩm định đền bù, giải phóng mặt bằng thành phố, Hội đồng thẩm định đền bù, giải phóng mặt bằng thành phố vẫn ký thẩm định các nội dung thống nhất, các nội dung chưa thống nhất có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và gửi Ủy ban nhân dân quận-huyện để có cơ sở cho Ủy ban nhân dân quận-huyện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 5. Xét duyệt dự toán chi phí bồi thường và chi phí phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án :

1. Không phải lập thủ tục duyệt dự toán chi phí bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án nếu phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án đã được Hội đồng thẩm định đền bù, giải phóng mặt bằng thành phố thẩm định và Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt (trong phương án đã có mức dự toán chi phí bồi thường của dự án).

Trong trường hợp dự toán chi phí bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư có phát sinh tăng so với mức tổng dự toán ghi trong phương án đã được thẩm định phê duyệt, giao Hội đồng thẩm định đền bù, giải phóng mặt bằng thành phố thẩm định lại dự toán để làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân quận-huyện trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phê duyệt lại dự toán.

2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện phê duyệt dự toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án có vốn 100% nước ngoài trên địa bàn quận-huyện trên cơ sở dự toán của Hội đồng bồi thường của dự án lập theo nội dung, mức chi quy định hiện hành và mức dự toán ghi trong phương án đã được thẩm định, phê duyệt.

Điều 6. Xét duyệt dự toán chi phí di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi khu vực đầu tư của dự án có vốn 100% nước ngoài :

1. Giao các Sở quản lý chuyên ngành phối hợp Hội đồng thẩm định bồi thường thành phố xét duyệt dự toán chi phí di dời và lắp đặt, xây dựng lại các công trình hạ tầng kỹ thuật (là hạng mục chi phí bồi thường) kể cả tổ chức thanh lý vật tư thu hồi theo quy định hiện hành của Nhà nước ở các dự án đầu tư. Cụ thể :

- Sở Công nghiệp giải quyết đối với các công trình điện ;
- Sở Giao thông Công chánh giải quyết đối với các công trình cấp, thoát nước ;

- Sở Tài chính giải quyết đối với các công trình nhà xưởng, kho... ;
- Bureau điện thành phố giải quyết đối với các công trình bureau điện.

2. Trường hợp tái đầu tư, nâng cấp thì phải báo cáo Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để kiểm tra theo dõi.

Điều 7. Tổ chức triển khai công tác bồi thường, tái định cư :

1. Về tái định cư :

- Ủy ban nhân dân quận-huyện phối hợp với Chủ dự án có trách nhiệm xây dựng khu tái định cư hoặc mua lại nhà ở, đất ở tại các dự án đầu tư xây dựng khu dân cư mới đã đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh để tái bố trí các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án thuộc diện đủ điều kiện được tái định cư. Giá bán lại nền đất, hoặc căn hộ tái định cư do cấp có thẩm quyền quy định hoặc do Hội đồng bồi thường của dự án quy định theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Trong trường hợp cần thiết thì bố trí nơi tạm cư hoàn chỉnh hoặc hỗ trợ chi phí thuê nhà tạm cư trong thời gian chờ tái định cư nhưng không quá 12 tháng phải ổn định nơi ở mới cho người bị thu hồi đất.

- Phương án bố trí tái định cư phải được công khai về mức giá nhà ở, đất ở tại các khu tái định cư của dự án để những người bị thu hồi đất quyết định việc lựa chọn phương thức, địa điểm, vị trí, loại hình, diện tích và giá trị nhà ở, đất ở tại các khu tái định cư.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện phải tổ chức công bố khu vực quy hoạch hoặc quyết định thu hồi đất trong thời gian không quá 30 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định.

Sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án được duyệt, Hội đồng bồi thường của dự án tổ chức họp với các hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng bởi dự án để thông báo về mục đích yêu cầu của công trình, lý do thu hồi đất, phổ biến, giải thích chính sách bồi thường, tái định cư của Nhà nước, kế hoạch triển khai, thời gian thực hiện.

3. Tổ công tác bồi thường của Hội đồng bồi thường của dự án hướng dẫn người bị thu hồi đất tự kê khai đất đai, tài sản theo biểu mẫu do Hội đồng bồi thường của dự án cung cấp. Trong vòng 15 ngày đến 30 ngày kể từ ngày nhận được tờ khai, người bị thu hồi đất, Tổ công tác bồi thường của Hội đồng bồi thường của dự án phải tiến hành kiểm tra thực tế, lập biên bản xác nhận hiện trạng. Trường hợp công trình có tính chất phức tạp hoặc khối lượng lớn cần có thêm thời gian thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 60 ngày.

4. Biên bản kiểm tra hiện trạng đất đai và tài sản bị thiệt hại của người bị thu hồi đất phải có chữ ký của chủ hộ và ít nhất 3 thành viên của Tổ công tác

bồi thường của dự án. Trường hợp chủ hộ đi vắng phải có người đồng sở hữu ký thay. Nếu chủ hộ không ký thì ghi rõ lý do trong biên bản.

Trường hợp chủ hộ không đồng ý cho kiểm tra thực tế thì Tổ công tác áp dụng biện pháp kiểm tra bắt buộc. Khi kiểm tra bắt buộc phải có sự chứng kiến của đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (hoặc các tổ chức thành viên) xã-phường, thị trấn và đại diện của khu phố, ấp nơi đó cùng ký vào biên bản kiểm tra.

5. Xác nhận về nguồn gốc đất, về thuế và xác nhận khác :

- Giấy xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân phường (xã) phải đảm bảo các nội dung và yêu cầu sau :

+ Tên, địa chỉ của người bị thu hồi đất.

+ Nguồn gốc và các thời điểm sử dụng đất : người khai phá, người sử dụng, thời gian sử dụng, mục đích sử dụng, diện tích đất, tình trạng pháp lý (tranh chấp, lấn chiếm).

Khi xác nhận thời gian sử dụng đất cần lưu ý các mốc thời điểm sử dụng : trước ngày 18/12/1980, từ 18/12/1980 đến trước ngày 08/01/1988, từ 08/01/1988 đến trước ngày 15/10/1993, từ 15/10/1993 trở về sau (theo các mốc thời điểm sử dụng nhà, đất quy định trong chính sách bồi thường, hỗ trợ thiệt hại của dự án được duyệt).

- Giấy xác nhận của cơ quan thuế : loại đất đóng thuế (nếu là đất nông nghiệp thì nêu rõ hạng đất đóng thuế), nếu chưa nộp thuế thì ghi rõ thời gian chưa nộp thuế.

6. Sau khi có biên bản kiểm kê thực tế và giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân phường (xã), cơ quan thuế thì Tổ công tác bồi thường của Hội đồng bồi thường của dự án căn cứ vào phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án do cấp có thẩm quyền phê duyệt tiến hành áp giá và lập bảng chiết tính chi phí bồi thường, hỗ trợ thiệt hại tái định cư của từng hộ, trong đó nêu rõ tổng mức bồi thường thiệt hại và hỗ trợ của từng hộ với từng khoản chi phí cụ thể như :

- Bồi thường thiệt hại về đất (các loại đất) ;
- Bồi thường thiệt hại về tài sản ;
- Các chính sách hỗ trợ ;
- Điều kiện tái định cư (nếu có).

Bảng chiết tính này nhất thiết phải có chữ ký của chủ hộ (hoặc người đại diện được ủy quyền) và các ý kiến của chủ hộ về các mức giá và chi phí bồi thường, hỗ trợ nêu trong bảng chiết tính (nếu có).

7. Hội đồng bồi thường của dự án có trách nhiệm thẩm định lại tính chính xác của các bảng chiết tính bồi thường, hỗ trợ của từng hộ do Tổ công tác bồi thường của Hội đồng bồi thường của dự án lập, trường hợp phát hiện có sai sót phải yêu cầu chỉnh sửa lại bảng chiết tính cho chính xác. Sau khi chỉnh sửa phải báo cho người bị thu hồi đất biết và có ý kiến về việc này.

Việc thẩm tra toàn bộ hay thẩm tra theo tỷ lệ mẫu nhất định là tùy thuộc vào khối lượng hồ sơ và do Hội đồng bồi thường của dự án quyết định. Tổ công tác bồi thường của Hội đồng bồi thường của dự án phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của bảng chiết tính bồi thường và phải bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư hoặc cho người bị thu hồi đất nếu có sai sót trong việc kiểm kê và áp giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại.

Điều 8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo :

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất không đồng ý với phương án bồi thường, giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đã được xác định và công bố thì có quyền khiếu nại theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo. Trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại vẫn phải chấp hành di chuyển, giải phóng mặt bằng và giao đất đúng kế hoạch được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định. Số tiền bồi thường, hỗ trợ thiệt hại theo quy định sẽ được tạm gửi vào Ngân hàng Nhà nước theo chế độ tiền gửi tiết kiệm do chủ đầu tư tạm đứng tên.

Các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến công tác bồi thường tái định cư sẽ được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo trình tự của Luật khiếu nại, tố cáo và theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thanh tra Nhà nước quận-huyện tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo và phối hợp với Hội đồng bồi thường của dự án và Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi có dự án để kiểm tra, xác minh và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện giải quyết lần đầu.

3. Trường hợp người bị thu hồi đất tiếp tục khiếu nại lên cấp thành phố về quyết định giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân quận-huyện thì Sở Tài chính thụ lý trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

Điều 9. Chế độ khen thưởng và xử lý vi phạm :

1. Người bị thu hồi đất chấp hành tốt chủ trương, chính sách, kế hoạch bồi thường, tái định cư được thưởng bằng tiền theo phương án bồi thường được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được khen thưởng theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

2. Người bị thu hồi đất có trách nhiệm chấp hành đầy đủ và đúng thời gian giao đất, giải phóng mặt bằng theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp không thực hiện đúng quy định thì Hội đồng bồi thường của dự án báo cáo Ủy ban nhân dân quận-huyện áp dụng biện pháp cưỡng chế buộc phải di chuyển để giải phóng mặt bằng theo đúng tiến độ đầu tư dự án.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức ; người bị thu hồi đất ; các chủ dự án và các đơn vị, cá nhân làm công tác bồi thường, tái định cư nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Hiệu lực của phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư ở các dự án có vốn 100% nước ngoài :

1. Thời hạn áp dụng phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của các dự án không quá 12 tháng kể từ ngày phương án được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (trừ các dự án có tính chất đặc biệt, quy mô lớn thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố).

2. Sau thời hạn trên, nếu nguyên nhân kéo dài không thuộc người bị thu hồi đất mà do chủ dự án và Hội đồng bồi thường của dự án chưa tổ chức tính giá trị bồi thường, hỗ trợ cho từng trường hợp hoặc đã tính giá nhưng chưa chi trả tiền,...) thì phải báo cáo cơ quan phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư xem xét lại phương án đã phê duyệt.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, Ủy ban nhân dân quận-huyện , phường-xã, sở, ban ngành có liên quan và các chủ dự án kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ